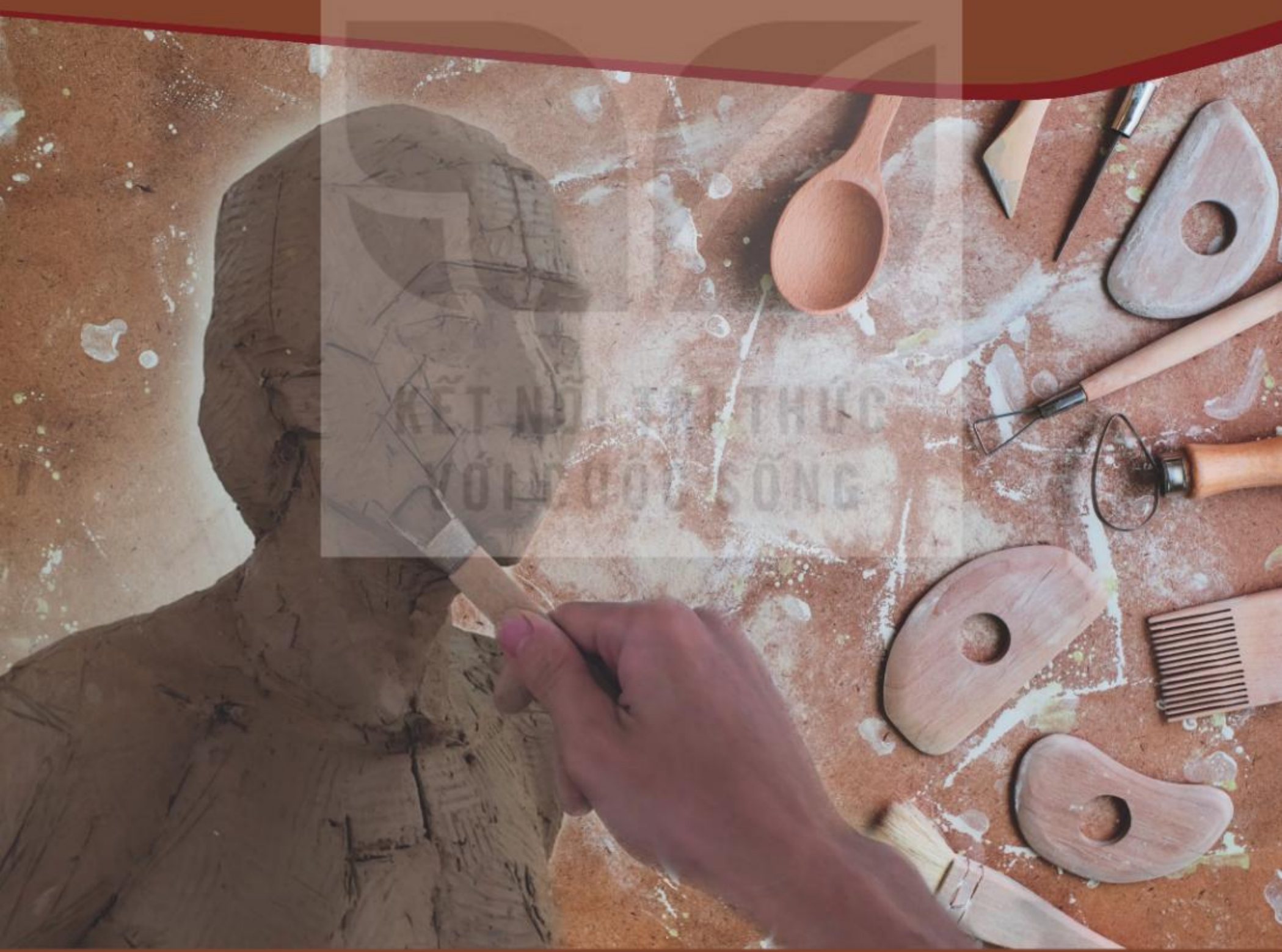
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

MĨ THUẬT 11

ĐIÊU KHẮC



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA
THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Môn: Mĩ thuật – Lớp 11

(Theo Quyết định số 2026/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Họ và tên	Chức vụ Hội đồng
Ông NGUYỄN VĂN CƯỜNG	Chủ tịch
Ông VƯƠNG TRỌNG ĐỨC	Phó Chủ tịch
Ông ĐỖ MẠNH HẢI	Uỷ viên, Thư kí
Bà ĐẶNG THỊ THANH HOA	Uỷ viên
Ông ĐẶNG MINH VŨ	Uỷ viên
Ông NGUYỄN XUÂN TÁM	Uỷ viên
Bà HOÀNG THỊ NGỌC TÚ	Uỷ viên
Ông VƯƠNG ĐÌNH DUY	Uỷ viên
Ông NGUYỄN THANH TÒNG	Uỷ viên

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ĐINH GIA LÊ (Tổng Chủ biên)
PHẠM DUY ANH – TRỊNH SINH (đồng Chủ biên)
TRẦN TRỌNG TRI

MĨ THUẬT

ĐIÊU KHẮC

(Tái bản lần thứ hai)

11

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Mỗi bài học trong sách giáo khoa *Mĩ thuật 11 – Điêu khắc* được tổ chức thành bốn hoạt động cụ thể sau:

KHÁM PHÁ — Học sinh tìm hiểu, có nhận thức ban đầu về nội dung bài học.

NHẬN BIẾT — Học sinh lĩnh hội và hình thành kiến thức, kĩ năng liên quan đến bài học.

THẢO LUẬN — Học sinh củng cố nội dung, yêu cầu cần đạt được của bài học.

VẬN DỤNG — Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến bài học.

Câu lệnh thực hành

Câu hỏi

Những hướng dẫn kĩ thuật, cách làm sản phẩm mĩ thuật trong sách có tính gợi ý, nhằm giúp học sinh thuận tiện hơn trong việc thực hành.

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

LỜI NÓI ĐẦU

Các em thân mến!

Sách giáo khoa *Mĩ thuật 11 – Điêu khắc* cung cấp những kiến thức, kĩ năng giúp học sinh nhận biết được đặc điểm thể loại tượng tròn, liên hệ ý tưởng và thực hiện được phác thảo, hoàn thiện tượng chân dung bằng chất liệu đất (đất sét hoặc đất nặn). Qua đó, học sinh bước đầu biểu đạt được cảm xúc thông qua kĩ thuật thể hiện, cũng như hiểu, thảo luận về giá trị thẩm mĩ ở sản phẩm, tác phẩm tượng tròn.

Nội dung biên soạn giúp các em nắm được những kiến thức, kĩ năng phù hợp với mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mĩ thuật đặt ra. Mỗi bài học được biên soạn theo bốn hoạt động: Khám phá – Nhận biết – Thảo luận – Vận dụng, phù hợp với khả năng lĩnh hội kiến thức cũng như thuận tiện cho việc tổ chức những bài thực hành, giúp các em nâng cao năng lực cảm thụ thẩm mĩ, qua đó phát triển tiềm năng của bản thân một cách toàn diện, từ đó góp phần mang lại những giá trị tích cực trong đời sống xã hội.

Chúc các em học tập thật vui và tạo được những sản phẩm mĩ thuật như ý muốn!

CÁC TÁC GIẢ

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

MỤC LỤC

Bài học	NỘI DUNG	Trang
1	Khái quát về tượng tròn	5
2	Thực hành làm tượng chân dung bằng chất liệu đất	15
	Một số thuật ngữ dùng trong sách	32
	Bảng tra cứu tên riêng nước ngoài	32

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 1

KHÁI QUÁT VỀ TƯỢNG TRÒN

Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết được đặc điểm thể loại tượng tròn.
- Hiểu được một số yếu tố và nguyên lí tạo hình trên sản phẩm, tác phẩm tượng chân dung.
- Vận dụng được một số yếu tố và nguyên lí tạo hình trong phác thảo tượng chân dung.
- Có hiểu biết và yêu thích loại hình nghệ thuật tượng tròn.

KHÁM PHÁ

Tượng tròn là những tác phẩm được sáng tạo đặt trong không gian ba chiều. Với tác phẩm tượng tròn, nhà điêu khắc thực hiện bằng cách nặn hoặc đúc, thông qua việc đổ khuôn. Vật liệu làm tượng thường có tính chất bền vững, rắn, chắc như: gỗ, đá, kim loại,... trong đó đất sét được sử dụng làm phác thảo hoặc tạo khuôn bởi đặc tính thuận tiện điều chỉnh trong quá trình tạo hình.

Tượng tròn xuất hiện khá sớm trong lịch sử nhân loại. Bức tượng *Thần Vệ nữ* ở thời đồ đá cũ (khoảng 21 000 năm TCN) tìm thấy tại Uy-len-đóp (Willendorf) thuộc nước Áo có thể coi là bức tượng chân dung đầu tiên của nhân loại. Tượng tròn xuất hiện ở nhiều nền văn hoá như: Lưỡng Hà, Ấn Độ, Trung Hoa, Ai Cập, Hy Lạp cổ đại cho đến nền văn minh May-a (Maya) với những bức tượng đá, hay các bức tượng Moi (Moai) rất độc đáo tại Ra-pa Nui (Rapa Nui), đảo Phục sinh, Chi-lê (Chile).



Ép-gê-ni Vích-to-rô-vích Vu-chê-tích (Yevgeny Viktorovich Vuchetich), *Mẹ Tổ quốc kêu gọi* (The Motherland Calls), 1967, tượng đài bê tông[1]

(1) Nguồn: Shutterstock

Tại Việt Nam, thể loại tượng tròn xuất hiện sớm nhất gắn liền với mục đích tôn giáo, tín ngưỡng. Trong nền điêu khắc hiện đại Việt Nam, nhiều nhà điêu khắc thành danh với những tác phẩm tượng tròn được nhiều giải thưởng và được công chúng đón nhận như: Vũ Cao Đàm, Nguyễn Thị Kim, Diệp Minh Châu, Lê Công Thành, Phan Gia Hương, Điểm Phùng Thị, Phạm Mười, Tạ Quang Bạo,...



Tạ Quang Bạo, *Tiếng đàn*, 1994, tượng đồng (1)

Tìm hiểu về một số tác phẩm tượng tròn mà em biết trên thế giới và ở Việt Nam. (Gợi ý: tên tác phẩm, tên tác giả, chất liệu,...)

NHẬN BIẾT

Tượng tròn

– **Thể loại tượng tròn**

Căn cứ theo nội dung và mối quan hệ với không gian, tượng tròn có thể được chia ra thành các thể loại như: tượng trang trí, tượng triển lãm, tượng đài, tượng chân dung,...



Diệp Minh Châu, *Bác Hồ đi tìm đường cứu nước*, 1985, tượng thạch cao (2)

(1), (2) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

– **Đặc điểm khối trong tượng tròn**

Cùng với phù điêu, tượng tròn là thể loại chính của nghệ thuật điêu khắc. Tượng tròn là một chỉnh thể hoàn chỉnh bởi mối quan hệ giữa không gian làm nền và hình thể hoà hợp với nhau ở mức sáng tạo cao nhất, không cần thông qua một hình thức gián tiếp nào khác. Để thưởng thức, người xem có thể đi xung quanh để ngắm nhìn các diện, góc cạnh của tác phẩm tượng tròn theo phương diện: hình khối và chất liệu tạo hình.

+ Hình khối

Hình khối của tượng tròn không chỉ là thể tích và hình dạng bên ngoài, mà còn là sự thể hiện mối quan hệ giữa các bộ phận của khối, giữa toàn bộ bố cục hình khối với không gian xung quanh. Vẻ đẹp của hình khối được thể hiện trong mối tương quan giữa các bộ phận và các chi tiết phụ trợ, dáng thế, mảng – miếng và cách tạo hình như: khối nổi – khối chìm, khối cứng – khối mềm, khối động – khối tĩnh,...



Hen-ri Xpen-xơ Mo (Henry Spencer Moore), *Gia đình* (Family Group), 1949, tượng đồng[1]

Sử dụng các dạng khối cơ bản tạo một bức tượng đơn giản.

(1) Nguồn: tate.org.uk

+ Chất liệu tạo hình

Chất liệu tạo hình sử dụng trong tượng tròn thường được lựa chọn theo chủ đề hay phong cách, khả năng thực hiện của nhà điêu khắc. Trong tác phẩm điêu khắc, chất liệu tạo hình đem đến những chất cảm khác nhau như: rắn, mềm, cứng, sần sùi, mịn, căng, đanh,... theo từng sắc thái riêng của chất liệu. Việc lựa chọn chất liệu và cách tả chất ở bề mặt tác phẩm phù hợp sẽ đem đến sự hấp dẫn, thú vị khi thưởng thức.



Tượng Gudea, khoảng 2 000 năm TCN, tượng đá[1]

Sưu tầm hình ảnh về tác phẩm tượng tròn theo chất liệu tạo hình mà em yêu thích.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

(1) Nguồn: Viện bảo tàng Mĩ thuật Metropolitan, New York, Hoa Kỳ

Tượng chân dung

Tượng chân dung là một thể loại trong nghệ thuật điêu khắc, dùng hình khối, đường nét để diễn tả hình thể của nhân vật, trong đó tập trung diễn tả đặc điểm và trạng thái biểu hiện tình cảm, tinh thần của khuôn mặt. Tượng chân dung có hai dạng chính: Tượng đầu người và tượng nửa người.

– Tượng đầu người chỉ thể hiện riêng phần đầu.

– Tượng nửa người thể hiện đầu, cổ và một phần ngực, vai của một người.

Mỗi bức tượng chân dung đều được nhà điêu khắc bố cục theo những quy tắc tạo hình, bao gồm sự hợp lí về cấu trúc hình khối, tỉ lệ, sự hài hoà và điểm nhấn trong tổng thể giúp truyền đạt tốt nhất vẻ đẹp tạo hình và tinh thần của bức tượng tới người xem.



Khuyết danh, *Chân dung Hoàng đế Công-xtăng-tin (Constantine) I*, khoảng thế kỉ 4, tượng đá cẩm thạch[1]



Au-gút-tanh Pa-du (Augustin Pajou), *Chân dung bà Vai-li* (Madame de Wailly), 1789, tượng đá cẩm thạch[2]

(1), (2) Nguồn: Viện bảo tàng Mĩ thuật Metropolitan, New York, Hoa Kỳ

– **Một số đặc điểm của thể loại tượng chân dung**

+ Tượng chân dung thường có bố cục chặt chẽ và hài hoà trong tổng thể, các chiều hướng đều chú trọng tính thẩm mĩ cũng như sự nhất quán về ý tưởng và phong cách tạo hình.

+ Tượng chân dung chú trọng khai thác, diễn tả vẻ đẹp của hình khối và đường nét của nhân vật ở các góc nhìn khác nhau.

+ Tượng chân dung dùng khả năng biểu cảm của hình khối, đường nét và chất cảm bề mặt để khắc hoạ trạng thái tình cảm và nội tâm của nhân vật.

+ Phần lớn các bức tượng chân dung diễn tả khuôn mặt với dáng vẻ nhìn thẳng, nhằm tạo ấn tượng và sự thu hút với người xem.



Vũ Văn Thu, *Chân dung nhà sư*, 1940, tượng gỗ(1)

– **Một số thể loại tượng chân dung**

Căn cứ theo nội dung, tượng chân dung gồm hai loại: Tượng chân dung con người và tượng chân dung danh nhân.

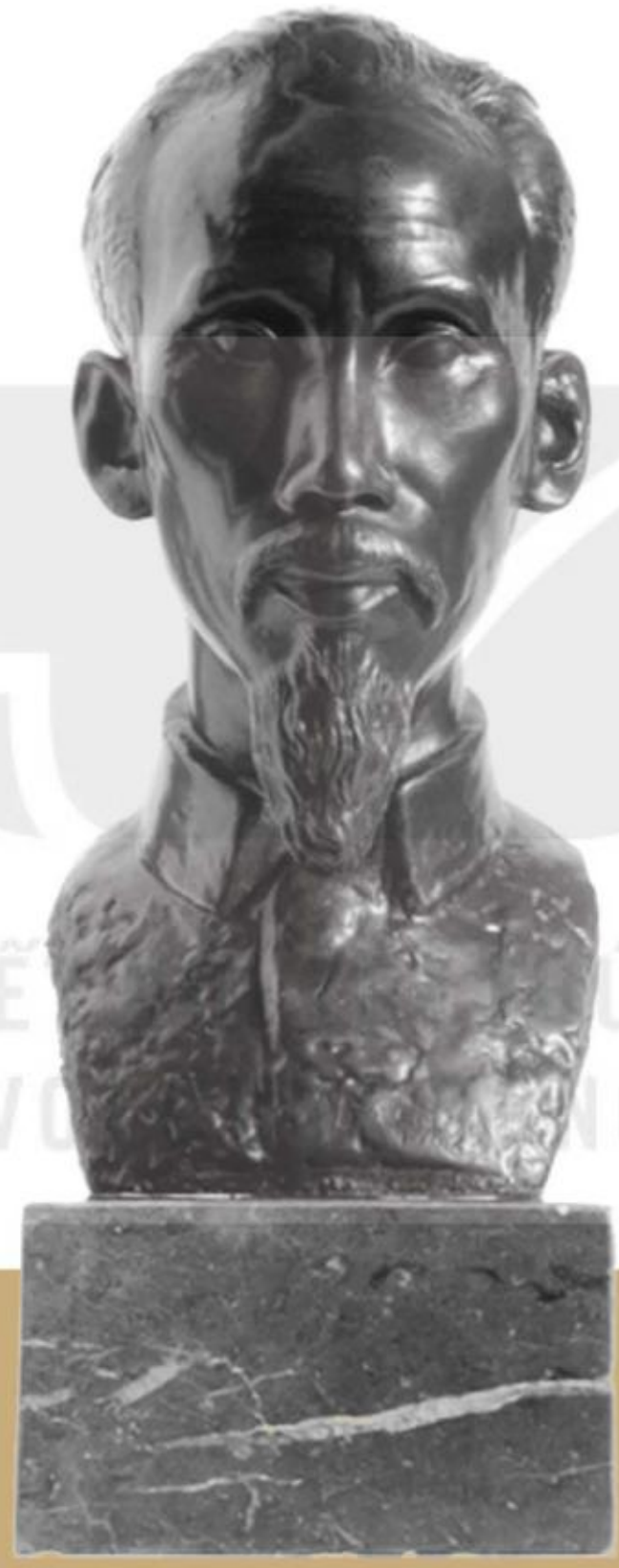
+ Tượng chân dung con người: Là các bức tượng khắc hoạ chân dung của nhân vật có trong đời sống thường nhật hoặc nhân vật có các đặc điểm hư cấu được sáng tạo từ cảm hứng của nhà điêu khắc. Các bức tượng dạng này đề cao tính thẩm mĩ, chú trọng diễn tả vẻ đẹp tạo hình, các trạng thái tình cảm của nhân vật được tập trung diễn đạt một cách rõ nét. Tượng thường được bày, đặt, trang trí trong không gian riêng tư như phòng khách gia đình, thư viện hoặc trong các khu vườn nhỏ.



Gian Lô-ren-dô Bê-ni-ni (Gian Lorenzo Bernini), *Chân dung nữ quý tộc Con-tan-da Bu-ô-na-rê-li (Costanza Buonarelli)*, 1636, tượng đá cẩm thạch(2)

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam
(2) Nguồn: Bảo tàng Quốc gia Bargello, Florence, Italia

+ Tượng chân dung danh nhân: Là các bức tượng khắc hoạ chân dung những nhân vật có đóng góp cho sự tiến bộ ở các lĩnh vực khác nhau, được xã hội ghi nhận và được nhiều người biết đến.
  Các bức tượng này luôn coi trọng việc diễn tả đặc điểm nhận dạng của nguyên mẫu, trạng thái biểu hiện tinh thần của nhân vật cũng được đặc biệt chú trọng. Tượng chân dung danh nhân thường được bày, đặt ở các vị trí trang trọng, đông người tiếp xúc, ví dụ như bảo tàng, hội trường, sảnh lớn, công viên,...



Vũ Cao Đàm, *Chân dung Bác Hồ*, 1946, tượng đồng(1)

Em sẽ khai thác đặc điểm nào của tượng chân dung trong phác thảo, tạo hình bức tượng của mình?

(1) Nguồn: Bảo tàng Hồ Chí Minh

– **Vẻ đẹp trong tạo hình điêu khắc tượng chân dung**

Khi thưởng thức hay sáng tạo một tác phẩm tượng chân dung, cần nắm bắt một số tiêu chí sau:

+ Dáng: Là cách gọi áp dụng cho sự đánh giá hình dáng tổng thể về một hình thể thông qua dáng vẻ, tư thế một tượng chân dung khi được đặt thăng bằng trên bục, bệ.

+ Tỉ lệ: Là khoảng cách giữa các bộ phận và chi tiết trong tổng thể, cũng như tương quan giữa các bộ phận trên một bức tượng chân dung có sự hợp lí, hài hoà.

+ Khối: Được tạo hình bởi các mảng, diện. Vẻ đẹp của khối biểu hiện trên nhiều khía cạnh như: sự tương phản, sức căng, sự trôi chảy, chất cảm bề mặt,...

– **Nhận biết đặc điểm khối lớn trên tượng chân dung**

Đặc điểm khối lớn là đặc điểm cấu trúc tổng thể của một hình khối. Ở tượng chân dung, khối lớn là hình thái nổi bật của khối đầu, khối cổ, thân dưới hoặc bệ tượng. Khối lớn chứa đựng các khối phụ nhỏ hơn và nằm trong tổng thể khối lớn. Ví dụ như khối đầu gồm khối sọ và khối mặt,... Trong tượng chân dung, khối lớn có các đặc điểm thường được quy vào các xu hướng nhận dạng sau:

+ Khối có xu hướng vuông: Là những khối có cấu trúc hình hộp, diện của khối được tạo ra bởi các cạnh góc vuông. Khối có đặc điểm này xuất hiện nhiều trên các bức tượng chân dung nam giới. Do đặc điểm giới tính, tượng chân dung nam giới thường có nhiều góc cạnh hơn nữ giới, nên các khối lớn như khối sọ, cổ hay vai và các khối bộ phận nhỏ hơn như cằm, mũi hay miệng thường có xu hướng nhận diện ra các cạnh góc vuông nhiều hơn.



An-béc-tô Gia-cô-mét-ti (Alberto Giacometti), *Cái đầu* (Head), 1934, tượng thạch cao[1]

(1) Nguồn: Viện bảo tàng Mĩ thuật Metropolitan, New York, Hoa Kỳ

+ Khối có xu hướng tròn: Là những khối có cấu trúc dạng cầu, xuất hiện ít hoặc không có các cạnh, góc vuông rõ ràng. Khối có xu hướng này dễ dàng nhận thấy ở tượng chân dung nữ giới do ở nguyên mẫu chân dung thường có các đường cong nhiều hơn. Trên khuôn mặt, cổ, vai hay các chi tiết nhỏ hơn như mắt, mũi, miệng cũng thường có các đặc điểm này.



Nguyễn Thị Kim, *Chân dung cháu gái*, 1958, tượng đồng(1)

Trong một số trường hợp, hai đặc điểm nhận dạng trên cùng xuất hiện ở một bức tượng chân dung. Khi đó, khối có xu hướng vuông kết hợp hài hoà và tinh tế với khối có xu hướng tròn, sự kết hợp này có thể thấy rõ ở các bức tượng chân dung của nhân vật ở độ tuổi thiếu niên, bởi trong giai đoạn phát triển thể chất nên gương mặt thường có các đặc điểm này.

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam

Tìm ý tưởng và xây dựng một phác thảo thể hiện đặc điểm, vẻ đẹp của tượng chân dung bằng chất liệu đất nặn.

Gợi ý:

Xác định chân dung nhân vật dự định thực hiện (tìm hiểu, sưu tầm tư liệu, hình ảnh liên quan đến nhân vật)

↓

Định hình ý tưởng bằng cách phác hoạ bố cục trên giấy A4

↓

Tìm hiểu vật liệu để thực hiện phác thảo phù hợp với điều kiện và khả năng của bản thân





THẢO LUẬN

Trao đổi theo các câu hỏi gợi ý sau:

– Cần lưu ý đến những đặc điểm gì để nhận biết khối lớn trên tượng chân dung?

– Những yếu tố nào tạo nên vẻ đẹp của một bức tượng chân dung?

– Bạn cần lưu ý điều gì khi xây dựng phác thảo tượng chân dung?

VẬN DỤNG

Lựa chọn và phân tích vẻ đẹp của một tác phẩm tượng tròn mà em yêu thích.

BÀI 2

THỰC HÀNH LÀM TƯỢNG CHÂN DUNG BẰNG CHẤT LIỆU ĐẤT

Yêu cầu cần đạt

- Nắm được các bước cơ bản để thực hiện được một bức tượng chân dung đơn giản.
- Biết lựa chọn chất liệu, đối tượng để thực hành, sáng tạo một bức tượng chân dung.
- Biết và thực hành làm một bức tượng chân dung bằng chất liệu đất (đất sét hoặc đất nặn).
- Hình thành khả năng tìm tòi, sáng tạo và sự yêu thích nghệ thuật điêu khắc nói chung và tượng chân dung nói riêng.

KHÁM PHÁ

Ngay từ thời cổ đại cho tới ngày nay, tượng chân dung đã có vị trí và vai trò quan trọng trong đời sống. Ngoài một số tác phẩm tượng chân dung được tạo ra do ngẫu hứng, hầu hết được sáng tạo có mục đích và vai trò cụ thể. Nhiều tượng chân dung có vị trí đặc biệt quan trọng trong các nghi lễ tôn giáo, thờ cúng hoặc được tạo ra để tôn vinh danh nhân có đóng góp trong lịch sử.

Khi sáng tác tượng chân dung, nhà điêu khắc thường lựa chọn những nhân vật có cảm tình đặc biệt như người mình yêu thương (bố, mẹ, vợ, con,...) hay bạn thân hoặc cũng có thể là một khuôn mặt nào đó gây xúc động và ấn tượng với họ. Đối với chân dung danh nhân, nhà điêu khắc phải tham khảo những thông tin về đặc điểm nhân vật được ghi chép mô tả trong sử sách, văn học, hay thi ca để có sự hình dung tốt nhất trước khi thực hiện sáng tác trong trường hợp không có hoặc có rất ít tư liệu ảnh chụp hoặc tranh vẽ.

Tìm hiểu, sưu tầm thông tin về nhân vật em dự định làm tượng.



Khuyết danh, *Hô-rê Giu-li-an Mác-ti Pê-rét,* (José Julián Martí Pérez), tượng đồng(1)



Khuyết danh, *Chân dung*, khoảng thế kỉ 1, tượng đồng(2)

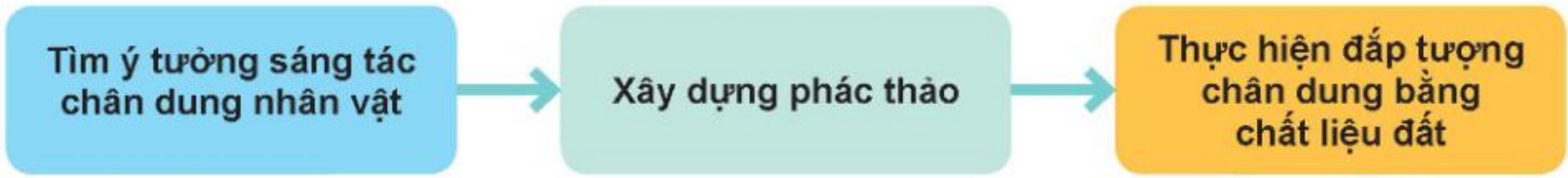
(1) Nguồn: Nguyễn Tuấn Anh
(2) Nguồn: Viện Bảo tàng Mĩ thuật Metropolitan, New York, Hoa Kỳ

NHẬN BIẾT

Quá trình thực hiện tượng chân dung bằng chất liệu đất (hoặc tương đương)

Tượng chân dung được tạo hình theo kích thước và chất liệu thực tế, do vậy, quá trình thực hiện có vai trò quyết định mức độ đạt được về giá trị thẩm mĩ, tính biểu cảm của toàn bộ bức tượng trước khi được hoàn thiện.

Về cơ bản, tượng chân dung thường trải qua ba giai đoạn để có thể trở thành tác phẩm hoàn chỉnh.



Trong đó:

– Giai đoạn 1: Tìm ý tưởng sáng tác chân dung nhân vật

Đây là giai đoạn tìm ý tưởng sáng tác về một chân dung nhân vật. Ở bước này, tác giả/nhóm tác giả sẽ xác định nhân vật dự định thực hiện phác thảo, sau khi có đủ các dữ liệu cần thiết về nhân vật như danh tính, đặc điểm, hình ảnh hoặc các tài liệu mô tả về chân dung sẽ tiến hành thực hiện phác hoạ tìm bố cục tổng thể trên giấy A4.

– Giai đoạn 2: Xây dựng phác thảo

Đây là giai đoạn ý tưởng sáng tác chân dung được thể hiện ở dạng hình khối, dựa trên các bản vẽ đã được tìm tòi ở giai đoạn trước. Phác thảo được thể hiện bằng chất liệu đất (hoặc tương đương) với kích thước phù hợp, chiều cao thông thường khoảng dưới 10 cm.

– Giai đoạn 3: Thực hiện tượng chân dung bằng chất liệu đất (hoặc tương đương)

Đây là giai đoạn tượng chân dung được thực hiện với kích thước thực tế của tác phẩm khi hoàn thiện. Ý tưởng từ phác thảo được chuyển thể sang kích thước lớn hơn và được hoàn thiện ở giai đoạn này.



Kĩ thuật hoàn thiện tượng chân dung(1)

(1) Nguồn: Shutterstock

Cách xác định trục và chia tỉ lệ trên tượng chân dung

Có hai dạng trục trên tượng chân dung là trục dọc và trục ngang.

– Trục dọc: Là các đường thẳng vuông góc với mặt đất được xác định bằng quả dọi.
– Trục ngang: Là các đường thẳng vuông góc với trục dọc được xác định trên tượng.

Trục dọc và trục ngang giúp nhận biết và phân biệt chiều hướng trước, sau và hai bên, xác định tỉ lệ tương quan giữa các bộ phận trên khuôn mặt.



Xác định trục dọc ở góc 1/2 hai bên của bức tượng[1]



Xác định trục dọc ở góc chính diện của bức tượng[2]

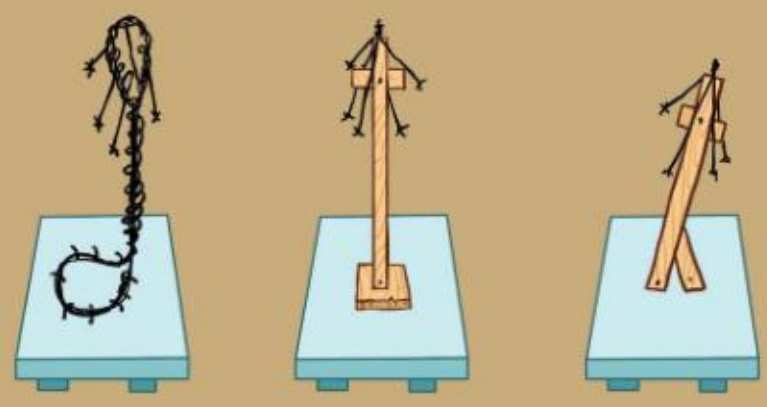
Tại sao cần xác định trục trên tượng chân dung?

Một số vật liệu, đồ dùng và điều kiện cần thiết để thực hành, phác thảo sáng tạo tượng chân dung

– Đất sét: Chọn loại đất có đặc tính đồng nhất, có độ dẻo, độ kết dính và độ mịn phù hợp để làm tượng.
– Dụng cụ: Có thể sử dụng các đồ vật, dụng cụ có sẵn xung quanh phù hợp với chất liệu đất và các thao tác tạo hình trên đất như đập, gọt, cắt, xén,...
– Không gian thực hành: Cần có không gian và điều kiện ánh sáng phù hợp, đảm bảo quá trình thực hành diễn ra thuận lợi.

EM CÓ BIẾT

Đối với những bức tượng có kích thước lớn, cần phải có phần cốt làm bằng gỗ hoặc sắt và được gia cố chắc chắn. Cốt tượng là xương trụ để chịu lực nâng đỡ toàn bộ khối đất của tượng và giữ tượng khỏi nghiêng, đổ.



Cốt bằng dây thép uốn, cốt gỗ dạng thẳng và cốt gỗ dạng chéo[3]

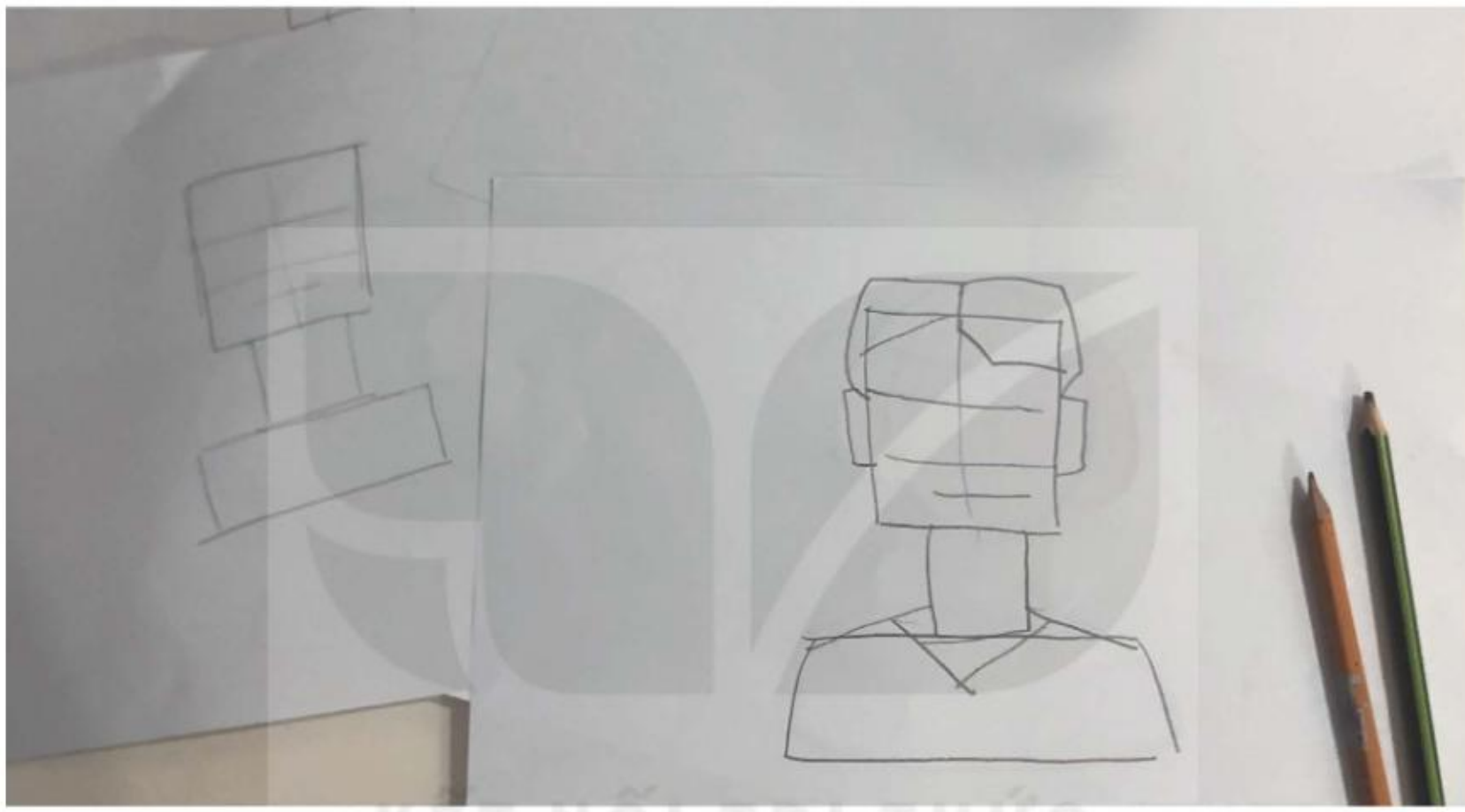
(1), (2), (3) Nguồn: Đình Lê

Một số hình thức thực hiện tượng chân dung bằng chất liệu đất sét

– Tạo hình phác thảo tượng chân dung từ các khối dạng vuông

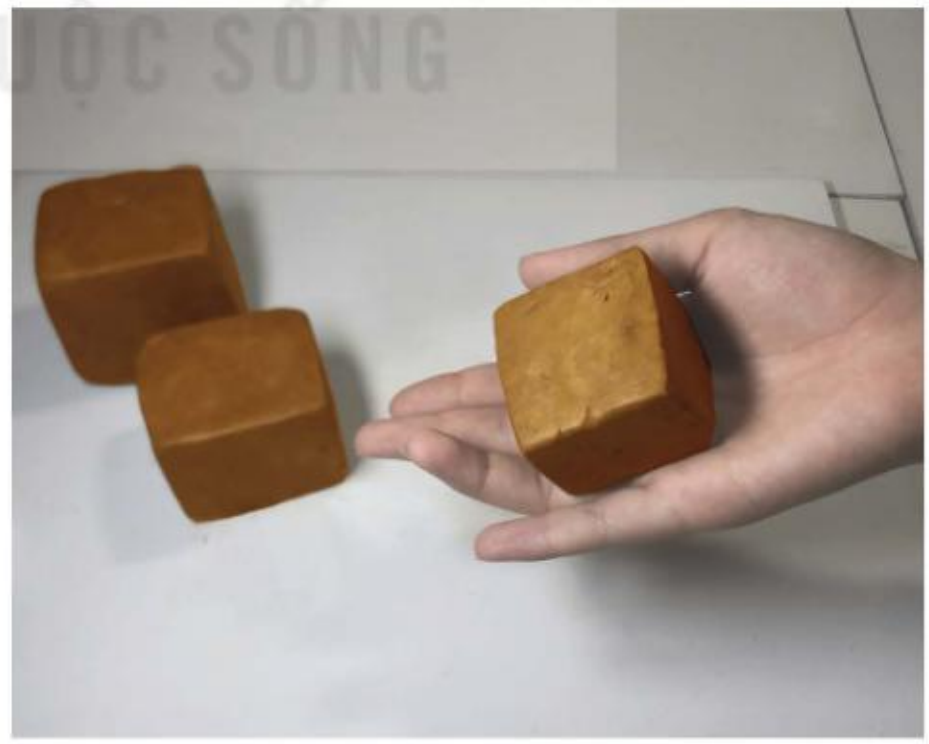
Chuẩn bị dữ liệu và xác định ý tưởng thực hiện, phương pháp tạo hình từ các khối dạng vuông phù hợp để thực hiện một bức tượng chân dung. Ví dụ như thể hiện tượng nam giới với gương mặt có đặc điểm nhiều góc cạnh.

Bước 1: Quan sát các hình ảnh của nhân vật để nắm bắt được các đặc điểm lớn trên gương mặt, thực hiện phác hoạ chân dung nhân vật bằng bút chì trên giấy A4, từ đó định hình bố cục lớn.



Bản vẽ phác thảo(1)

Bước 2: Chuẩn bị đất sét, kiểm tra độ dẻo và sự kết dính đạt yêu cầu, ước định kích thước của tượng và phân chia khối lượng đất sét cho khối đầu, cổ, vai hoặc bệ tượng (nếu có) sao cho phù hợp. Dùng tay hoặc dụng cụ đập đất tạo hình ba khối lớn là khối đầu, cổ, vai hoặc bệ (nếu có) theo phương pháp lược giản về các khối dạng vuông.



Tạo các khối dạng vuông(2)

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

(1), (2) Nguồn: Trần Tri

Bước 3: Dùng dụng cụ cắt, xén, điều chỉnh hình dáng và tỉ lệ các khối đất cho phù hợp, tiến hành gắn kết các khối theo cấu trúc đầu, cổ và vai hoặc bệ (nếu có).



Tạo và gắn các khối theo dáng chung(1)

Bước 4: Tạo hình các khối chính bằng cách xác định các hướng trục chính phía trước, sau và trái, phải. Khi tạo hình, cần điều chỉnh cấu trúc, tỉ lệ để hợp lí và hài hoà trong tổng thể.



Xác định trục chính và điều chỉnh dáng tượng(2)

Bước 5: Tạo hình các khối phụ bằng cách xác định vị trí của tai, mắt, mũi, miệng dựa trên các hướng và trục đã được đánh dấu, thêm chi tiết, đặc điểm nhân vật.



Tạo chi tiết và đặc điểm nhân vật(3)

(1), (2), (3) Nguồn: Trần Tri

Bước 6: Hoàn thiện phác thảo. Đặc điểm chung của tượng tròn là hình khối ba chiều nằm trong không gian, nên khi hoàn thiện cần quan sát ở các chiều để có sự đồng bộ, cũng như các chi tiết hài hoà trong tổng thể mới có thể là một sản phẩm, tác phẩm tốt.



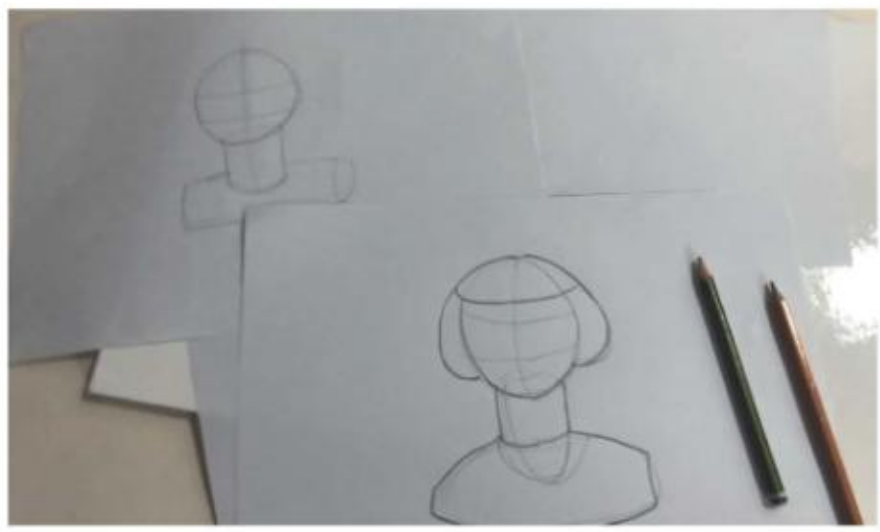
Hoàn thành sản phẩm tượng chân dung[1]

Tạo tượng chân dung từ các dạng khối vuông.

– **Tạo hình phác thảo tượng chân dung từ các khối dạng tròn**

Phương pháp này phù hợp với các chân dung có các đặc điểm điển hình như có các nét cong trên khuôn mặt. Ví dụ như thể hiện tượng nữ giới với gương mặt có đặc điểm nhiều nét tròn.

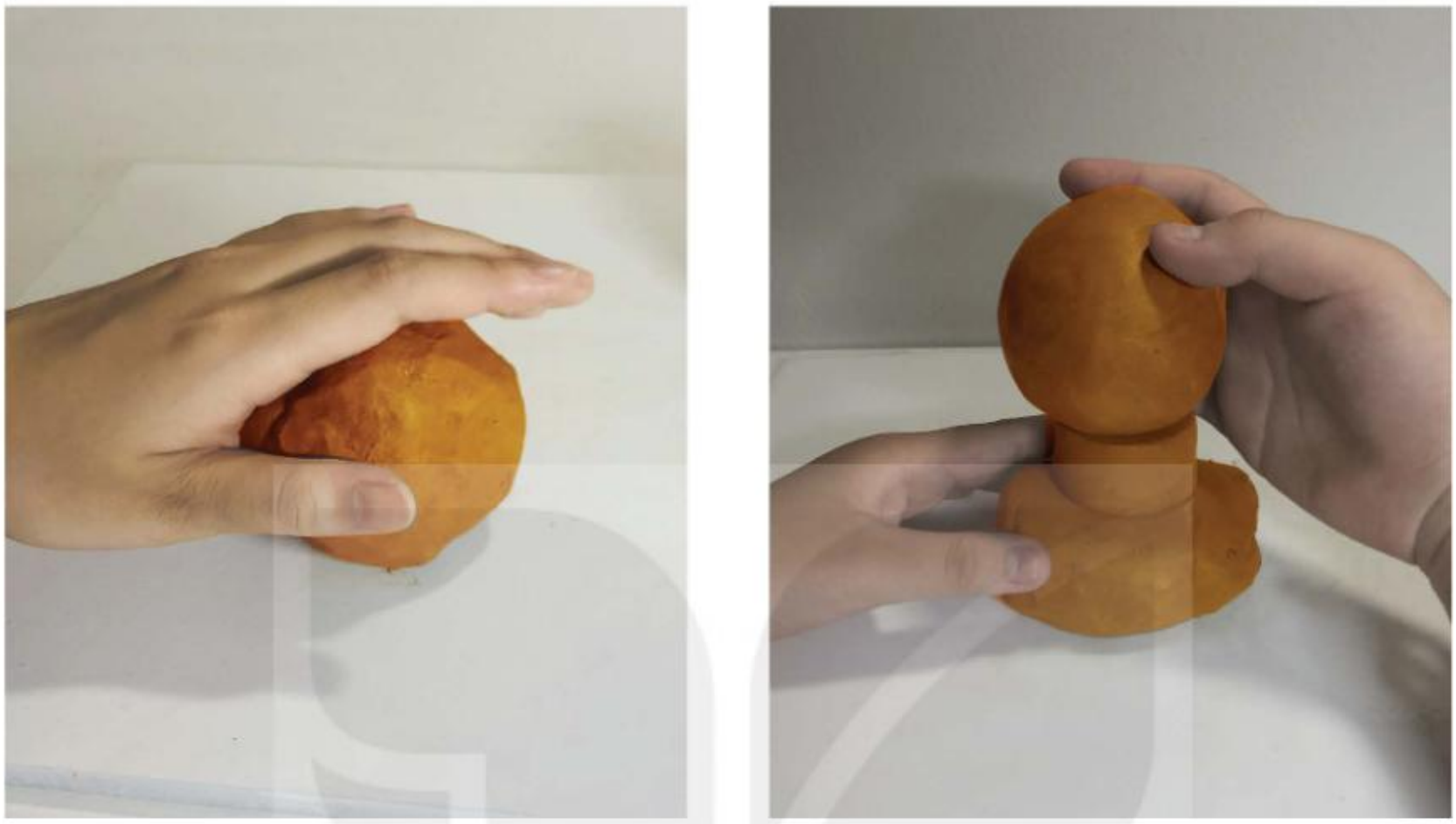
Bước 1: Quan sát các hình ảnh của nhân vật để nắm bắt được các đặc điểm lớn, chú ý khai thác và diễn tả các nét cong là đặc điểm điển hình trên khuôn mặt nhân vật, thực hiện phác hoạ chân dung nhân vật bằng bút chì trên giấy A4 từ đó định hình bố cục lớn.



Bản vẽ phác thảo[2]

(1), (2) Nguồn: Trần Tri

Bước 2: Chuẩn bị đất sét, dùng tay xoa, nắn tạo hình, phân chia khối lượng đất sét thành ba khối có dạng tròn tương ứng với khối tích của khối đầu, cổ, vai hoặc bệ (nếu có). Trong quá trình thực hiện, luôn điều chỉnh kích thước các khối sao cho phù hợp. Gắn kết các khối tương ứng với khối đầu, cổ và vai hoặc bệ (nếu có).



Tạo khối cầu và gắn theo dáng chung(1)

Bước 3: Xác định các trục ngang, dọc trên tượng. Xác định vị trí của tai, mắt, mũi, miệng dựa trên các hướng và trục đã được đánh dấu.



Xác định trục chính và điều chỉnh dáng tượng(2)

(1), (2) Nguồn: Trần Tri

Bước 4: Có thể dùng dụng cụ hoặc ngón tay để ấn tạo thêm chi tiết như mắt, mũi,… có thể điều chỉnh hướng quay của đầu phù hợp với ý tưởng cần thể hiện.





Tạo chi tiết và đặc điểm nhân vật(1)

Bước 5: Nhấn thêm chi tiết và đặc điểm nhân vật để hoàn thiện bức tượng.



Hoàn thiện sản phẩm chân dung(2)

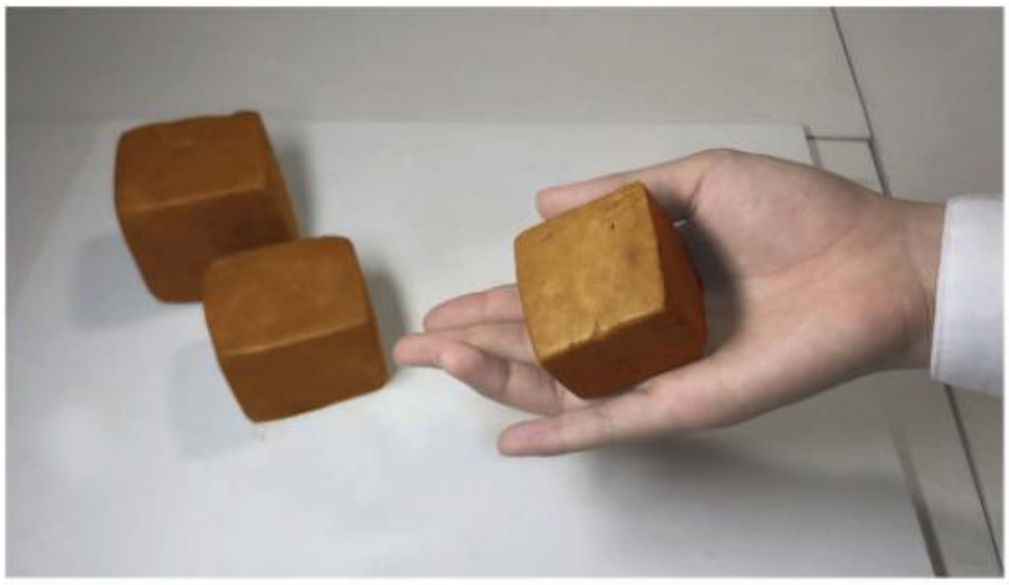
Tạo tượng chân dung từ các dạng khối tròn.

– Tạo hình phác thảo tượng chân dung bằng phương pháp ngẫu hứng

Phương pháp này đề cao sự quan sát và ngẫu hứng trong sáng tạo. Trong đó, ý tưởng tạo hình về chân dung nhân vật nảy sinh và được định hình trong suốt quá trình thực hiện. Phương pháp này phù hợp với giai đoạn tìm phác thảo tượng chân dung có kích thước nhỏ, hình thức được tạo hình tự do, ý tưởng được tìm tòi theo ý thích và được hoàn thiện ở mức độ sáng tạo cao nhất có thể.

(1), (2) Nguồn: Trần Tri

Bước 1: Dùng tay hoặc dụng cụ có sẵn đập hoặc nắn đất thành các khối ngẫu nhiên. Trong quá trình này, luôn quan sát khối đất và chỉ dừng lại khi khối đất có được một hình dạng phù hợp với ý tưởng thực hiện tượng chân dung một nhân vật bất kì.





Tạo các dạng khối theo ý thích(1)

Bước 2: Dùng dụng cụ xác định các trục chính trên khối đất để cụ thể chiều hướng chính của một bức tượng chân dung.





Xác định chiều hướng chính(2)

Bước 3: Quan sát hình thù khối đất để có những gợi ý về những đặc điểm phù hợp với khuôn mặt nhân vật bằng cách xác định các nét trên khối đất, nhằm hình dung cụ thể vị trí các chi tiết chính trên chân dung như phần đầu, mặt, mắt, mũi, miệng,...





Tạo hình chi tiết bộ phận trên khuôn mặt(3)

(1), (2), (3) Nguồn: Trần Tri

Bước 4: Ngắm nhìn và cân nhắc tạo hình các chi tiết bằng cách dùng dụng cụ, hoặc dùng tay để cắt, xén, nắn, ấn khối đất.



Điều chỉnh các chi tiết theo ý đồ sáng tạo(1)

Bước 5: Hoàn thiện tượng theo ý thích.



Hoàn thiện sản phẩm tượng chân dung(2)

Tạo tượng chân dung bằng phương pháp ngẫu hứng.

– **Tạo tượng chân dung tỉ lệ 1:1 bằng đất sét**

Quá trình thực hiện chia thành ba bước cơ bản.

Chuẩn bị đồ dùng, dụng cụ thực hành, đất sét, không gian thực hiện → **Lên đất, tạo hình khối lớn** → **Hoàn thiện và chỉnh sửa chi tiết**

(1), (2) Nguồn: Trần Tri

Bước 1: Chuẩn bị phác thảo, tư liệu, hình ảnh về nhân vật, dụng cụ đồ dùng thực hành, đất sét, không gian thực hiện. Dụng cụ và đồ dùng cơ bản để làm tượng chân dung tỉ lệ 1:1 gồm: bàn xoay, cốt tượng, bộ dao nặn có các dạng khác nhau, dùi đập đất, com-pa, thước thuỷ,...

- Bàn xoay: Thường được làm ba hoặc bốn chân, có độ cao phù hợp với tư thế nặn tượng. Chiều rộng của bàn xoay khoảng 40 cm và mặt bàn xoay có thể xoay tròn để kiểm tra được các chiều khi nặn tượng.
- Cốt tượng: Là một thanh gỗ hoặc kim loại buộc một số mẩu gỗ hình chữ thập và được gắn chắc chắn xuống dưới bệ đỡ, có tác dụng giữ đất giúp ổn định hình dáng của tượng trong suốt quá trình thực hiện.
- Dao nặn: Bằng gỗ, tre hoặc kim loại dùng để tạo hình, chỉnh sửa chi tiết, diễn tả chất ở bề mặt,...
- Dùi đập đất: Dùng để đập gắn kết các cục đất nhỏ thành khối, định hình các mảng diện, khối lớn trên tượng.
- Com-pa, thước thuỷ: Dùng để đo tỉ lệ, tương quan giữa các bộ phận trên tượng (hoặc với mẫu người thật nếu tượng được làm theo tỉ lệ 1:1). Thước thuỷ hay còn gọi là thước li-vo dùng để xác định độ thăng bằng của các trục chính trên chân dung.
- Đất sét: Chọn loại đất có đặc tính đồng nhất, có độ dẻo, độ kết dính và độ mịn phù hợp để làm tượng.



Cốt tượng và dụng cụ làm tượng(1)



Bàn xoay(2)

(1), (2) Nguồn: Trần Tuấn

Bước 2: Lên đất tạo hình khối lớn.

Khi phần cốt tượng đã đạt yêu cầu sẽ tiến hành lên đất, quá trình lên đất theo nguyên tắc đắp dần từ trong ra ngoài. Trong quá trình lên đất, các trục dọc và ngang luôn được xác định bằng thước và com-pa trên tượng, bám sát ý đồ bố cục của phác thảo. Quá trình lên đất luôn kiểm tra khối lượng tương ứng với kích thước và tỉ lệ dự định thực hiện. Dùng dùi đập đất tạo hình khối đất thành những mảng khối lớn. Trên cơ sở mảng khối lớn, tiếp tục phân rõ khối bằng các mảng diện nhỏ hơn, tiếp theo thể hiện các chi tiết bộ phận trên khuôn mặt như: mắt, mũi, miệng, tai,...

Khi tượng đã đầy đủ các khối lớn, nhỏ theo hình mẫu cần thể hiện, kiểm tra lại bố cục dáng của tượng đã vững chãi và thuận mắt chưa, tỉ lệ và cấu trúc của các khối bộ phận của tượng đã hợp lí trong tổng thể chưa.



Đắp đất tạo hình tượng(1)



Định hình các diện lớn để xác định cấu trúc khối lớn như khối đầu, mặt hay cổ(2)



Thường xuyên xoay tượng để kiểm tra các chiều hướng trong quá trình lên đất (3)

(1), (2), (3) Nguồn: Trần Tuấn

Lưu ý:

(1) Xác định đặc điểm trên khuôn mặt, nét cá tính của mẫu dự định thể hiện trên tượng;

(2) Xác định điểm đỉnh cao nhất của tượng, điểm đáy của tượng;

(3) Xác định vị trí hai cạnh bên của tượng;

(4) Xác định trục mặt của tượng để từ đó quy được trục lông mày, trục mắt, đỉnh mũi, nhân trung, miệng, đáy cằm,...

(5) Xác định phần bệ tượng (nếu có) sao cho hài hoà chung với tổng thể của tượng.

Bước 3: Hoàn thiện và chỉnh sửa chi tiết.

Bước hoàn thiện tiếp theo là điều chỉnh từ các dạng khối, diện có cạnh góc, sang hình khối có độ chuyển gần với mẫu thật hơn, quá trình này có thể điều chỉnh gia giảm dựa vào đặc điểm của mẫu. Trong quá trình hoàn thiện, thường xuyên xoay tượng để có thể quan sát, đối chiếu, so sánh các bộ phận trên khuôn mặt cho hài hoà, cân đối ở các chiều.



Căn chỉnh chi tiết và hoàn thiện sản phẩm(1)

(1) Nguồn: Trần Tuấn

EM CÓ BIẾT

Khi sáng tác một bức tượng chân dung với tỉ lệ 1:1, nhà điêu khắc thường thực hiện một số phác thảo nhỏ để tìm ý tưởng bố cục khác nhau, sau đó cân nhắc và chọn lựa một phác thảo tốt nhất làm cơ sở thực hiện một bức tượng chân dung với tỉ lệ 1:1. Phác thảo có bố cục thuận mắt ở các hướng nhìn thì mới có thể gọi là một phác thảo tốt để chọn lựa.



Tượng chân dung bằng đất sét[1]

Các dữ liệu về hình ảnh nhân vật có vai trò thế nào trong thực hiện một bức tượng chân dung?

Xác định phương pháp, cách thức tổ chức thực hiện một phác thảo chân dung bằng chất liệu đất (hoặc tương đương) phù hợp với khả năng và điều kiện của mỗi cá nhân, nhóm.

THẢO LUẬN

Trao đổi với các thành viên trong nhóm về bài thực hành tượng chân dung theo các câu hỏi gợi ý sau:

- Cấu trúc đầu, cổ, vai hoặc bệ của tượng đã hợp lí chưa? Phần nào còn chưa đúng?
- Tỉ lệ tương quan các bộ phận trên bức tượng cần điều chỉnh gì để bức tượng được hài hoà trong tổng thể chung?
- Trục mặt của tượng đã được thể hiện đúng chưa? Vì sao?

(1) Nguồn: Trần Tuấn

– Đặc điểm lớn của nhân vật đã được nhận ra chưa? Khu vực nào cần điều chỉnh để bức tượng trông giống mẫu hơn?
– Biểu hiện dáng vẻ của bức tượng như thế nào?
– Cảm xúc của bạn như thế nào trước bức tượng chân dung?

Sản phẩm của học sinh



Mai Chí Lâm, *Bạn tôi*, tượng đất sét(1)



Ngô Chí Cường, *Đứa em*, tượng đất sét(2)



Trần Trọng, *Chị*, tượng đất nặn(3)



Vương Thu Trang, *Nghệ sĩ múa*, tượng đất nặn(4)

(1) Nguồn: Mai Chí Lâm
(3) Nguồn: Trần Trọng

(2) Nguồn: Ngô Chí Cường
(4) Nguồn: Vương Thu Trang

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

VẬN DỤNG

Thực hiện một bức tượng chân dung từ vật liệu tái chế để tuyên truyền cho việc tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

EM CÓ BIẾT

Phương pháp thực hiện một bức tượng chân dung bằng vật liệu tái chế

Xung quanh chúng ta có rất nhiều các đồ vật không còn giá trị sử dụng như các vỏ đồ hộp, chai lọ, giấy vụn,... Các đồ vật này thường có các cấu trúc dạng hình hộp, trụ hoặc tròn rất phù hợp để sử dụng làm một bức tượng chân dung. Các bước thực hiện được gợi ý như sau:

– Bước 1: Lựa chọn các vật liệu tái chế có sẵn các cấu trúc, hình dạng phù hợp với ý tưởng thực hiện. Chuẩn bị một ít giấy vụn và đồ dùng cần thiết như kéo thủ công, keo dán, chổi lông. Xác định khối tích và hình dáng của vật liệu sao cho phù hợp với các khối lớn như khối đầu, cổ, vai hoặc bệ tượng, dùng kéo cắt bớt các phần vật liệu thừa.



Chuẩn bị vật liệu sẵn có như hộp giấy, lọ nhựa,...(1)

– Bước 2: Xé và ngâm giấy vụn vào nước cho mềm để có thể dễ dàng dán lên các bề mặt.

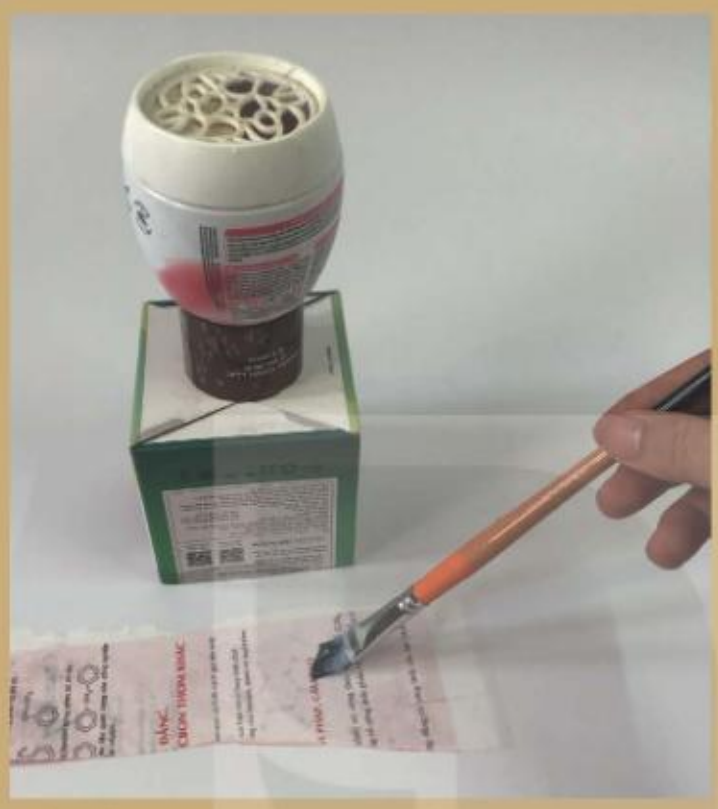


Ngâm giấy vào nước(2)

(1), (2) Nguồn: Trần Tri

– Bước 3: Sắp xếp các khối vật liệu theo cấu trúc lớn của chân dung, dùng chổi lông phết các lớp keo mỏng lên những mảnh giấy đã được làm mềm.

– Bước 4: Dán các mảnh giấy lên trên bề mặt các khối và bồi đắp thêm các lớp giấy vào các chi tiết cần tạo hình như mũi, cằm, tai,... Phủ thêm các lớp giấy ra bên ngoài để cố định và hoàn thiện thêm chi tiết.



Sắp xếp các lọ nhựa, hộp giấy tạo cốt tượng(1)



Dán giấy lên cốt tượng(2)

– Bước 5: Để hoàn thiện, có thể thêm và phủ một lớp màu cho sản phẩm được đồng nhất và vẽ thêm các chi tiết nếu thích.



Phủ lớp màu lên tượng theo ý thích(3)

(1), (2), (3) Nguồn: Trần Tri

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Tượng đầu người	Là những bức tượng miêu tả chân dung con người, phạm vi chỉ từ đỉnh đầu đến hết cổ, thường được bố cục trên một khối vuông làm bệ đỡ	9
Tượng nửa người	Là những bức tượng miêu tả chân dung con người, phạm vi từ đỉnh đầu đến khoảng ngang đùi	9
Phong cách tạo hình	Là những dấu ấn cá nhân của người sáng tác có thể nhận diện được trên một sản phẩm, tác phẩm điêu khắc chân dung	10
Lên đất	Là quá trình đắp đất sét lên cốt tượng với khối lượng đủ để nhận diện các khối lớn của một bức tượng chân dung	26

BẢNG TRA CỨU TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI

Chữ cái	Tên phiên âm	Tên riêng nước ngoài	Trang
A	An-béc-tô Gia-cô-mét-ti	Alberto Giacometti	12
	Au-gút-tanh Pa-du	Augustin Pajou	9
C	Chi-lê	Chile	5
	Con-tan-da Bu-ô-na-rê-li	Costanza Bonarelli	10
	Công-xtăng-tin	Constantine	9
E	Ép-gê-ni Vích-to-rô-vích Vu-chê-tích	Yevgeny Viktorovich Vuchetich	5
G	Gian Lô-ren-dô Bê-ni-ni	Gian Lorenzo Bernini	10
H	Hen-ri Xpen-xơ Mo	Henry Spencer Moore	7
	Hô-rê Giu-li-an Mác-ti Pê-rét	José Julián Martí Pérez	15
M	May-a	Maya	5
	Moi	Moai	5
R	Ra-pa Nui	Rapa Nui	5
U	Uy-len-đóp	Willendorf	5
V	Vai-li	Wailly	9

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu và tái bản: PHẠM DUY ANH – NGUYỄN VĂN NGUYÊN
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: TRẦN ANH MINH
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: VŨ THỊ THANH TÂM
Chế bản: CTCP MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2023) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

MĨ THUẬT 11 – ĐIÊU KHẮC
Mã số: G1HHYM006h25
In ..... bản, (QĐ .....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in:.....
Cơ sở in:.....
Số ĐKXB: 6-2025/CXBIPH/283-11/GD
Số QĐXB: .../..... ngày ... tháng ... năm .....
In xong và nộp lưu chiểu quý ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-35069-5



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 11 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 11, tập một
2. Ngữ văn 11, tập hai
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 11
4. Toán 11, tập một
5. Toán 11, tập hai
6. Chuyên đề học tập Toán 11
7. Lịch sử 11
8. Chuyên đề học tập Lịch sử 11
9. Địa lí 11
10. Chuyên đề học tập Địa lí 11
11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
13. Vật lí 11
14. Chuyên đề học tập Vật lí 11
15. Hoá học 11
16. Chuyên đề học tập Hoá học 11
17. Sinh học 11
18. Chuyên đề học tập Sinh học 11
19. Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
20. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
21. Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
22. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
23. Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
24. Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
25. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
26. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
27. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện
28. Mĩ thuật 11 – Thiết kế đồ hoạ
29. Mĩ thuật 11 – Thiết kế thời trang
30. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh
31. Mĩ thuật 11 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật
32. Mĩ thuật 11 – Điêu khắc
33. Mĩ thuật 11 – Kiến trúc
34. Mĩ thuật 11 – Hội hoạ
35. Mĩ thuật 11 – Đồ hoạ (tranh in)
36. Mĩ thuật 11 – Thiết kế công nghiệp
37. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 11
38. Âm nhạc 11
39. Chuyên đề học tập Âm nhạc 11
40. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
41. Giáo dục thể chất 11 – Bóng chuyền
42. Giáo dục thể chất 11 – Bóng đá
43. Giáo dục thể chất 11 – Cầu lông
44. Giáo dục thể chất 11 – Bóng rổ
45. Giáo dục quốc phòng và an ninh 11
46. Tiếng Anh 11 – Global Success – Sách học sinh

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-35069-5

9 786040 350695

Giá: 6.000 đ